



Capital Insight
Client Innovation

Số/No.: 52/2024/CBTT

Ngày 26 tháng 07 năm 2024/ July 26th, 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK
INFORMATION DISCLOSURE ON ELECTRONIC PORTAL OF
THE STATE SECURITIES COMMISSION AND HO CHI MINH STOCK EXCHANGE**

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM/ *Ho Chi Minh Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HN/ *Ha Noi Stock Exchange*

Công ty: Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Thiên Việt (TVS)

Name of Company: Thien Viet Securities Joint Stock Company (TVS)

Mã chứng khoán/Securities code: TVS

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15, Tòa nhà Harec, Số 4 Láng Hạ, P. Thành Công, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội

Head office address: 15th Floor, Harec Building, 4 Lang Ha, Thanh Cong Ward, Ba Dinh District, Ha Noi

Điện thoại/ Telephone: 024 3248 4820

Fax: 024 3248 4821

Người thực hiện công bố thông tin/ Spokeswoman: Lê Thị Tuyết Nhung

Điện thoại/Telephone: 024 3248 4820 (ext: 6306)

Fax: 024 3248 4821

Loại thông tin công bố ☐ 24 giờ ☐ 72 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☒ định kỳ:

Type of information disclosure: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Irregular ☐ On Demand ☒ Periodic

Nội dung thông tin công bố/ *Information to be disclosed:*

Báo cáo tình hình quản trị Công ty bán niên 2024/ *Report on Semiannual Corporate Governance 2024.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 26/07/2024 tại đường dẫn <https://www.tvs.vn/vi/quan-he-co-dong/> *This information have been posted on the Company's website on July 26th 2024: <https://www.tvs.vn/en/investor-relation>*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We would declare to be fully responsible for the accuracy of the above information.

**Người được ủy quyền công bố thông tin
Authorised Representative to disclose information**



Lê Thị Tuyết Nhung

CTCP CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT
THIEN VIET SECURITIES JSC.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Số: 25072024/BC-QTN
No: 25072024/BC-QTN

Hà Nội, ngày 25 tháng 07 năm 2024
Hanoi, 25th July 2024

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
Bán niên/ Semi-annual 2024

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam

To:

- The State Securities Commission;
- The Ho Chi Minh Stock Exchange.
- The Hanoi Stock Exchange.
- The Vietnam Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt/ *Thien Viet Securities JSC (TVS)*
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Tầng 15, tòa nhà Harec, số 4 Láng Hạ, phường Thành Công, Q. Ba Đình, Tp. Hà Nội/ *Floor 15th, Harec Building, 4 Lang Ha, Thanh Cong Ward, Ba Dinh District, Hanoi*
- Điện thoại/Telephone: (84-24) 3248 4820 Fax: (84-24) 3248 4821 Email: www.tvs.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 1.669.952.740.000 đồng/ *VND 1,669,952,740,000*
- Mã chứng khoán/Stock symbol: *TVS*
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc/ *GMS, Board of Directors, Supervisory Board and General Director.*
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/ *The implementation of internal audit: Implemented.*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông /Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information on meetings, resolutions, and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	01/2024/NQ- ĐHĐCĐ	24/04/2024	- Thông qua Báo cáo Ban điều hành năm 2023/<i>Approval of 2023 Executive Board Report.</i> - Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023/<i>Approval of 2023 Board of Directors Report.</i> - Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023/<i>Approval of 2023 Supervisory Board Report.</i> - Thông qua Báo cáo tài chính 2023 đã kiểm toán/<i>Approval of 2023 Audited Financial Statements.</i> - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023/<i>Approval of 2023 Profit Distribution Plan</i> - Thông qua Kế hoạch/chỉ tiêu hoạt động kinh doanh 2024/<i>Approval of 2024 Business Plan</i> - Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán năm 2024/<i>Approval of selection of Audit Firm for fiscal year 2024.</i> - Thông qua thù lao năm 2024 cho HĐQT và Ban kiểm soát/<i>Approval of 2024 remuneration and operation funds for the Board of Directors and Supervisory Board.</i> - Thông qua các giao dịch thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ/<i>Approval of transactions within the authority of General Shareholder meeting.</i> - Thông qua danh sách thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2024-2028/<i>Approving the list of members of Board of Directors for the term 2024-2028.</i> - Thông qua danh sách thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2028/<i>Approving the list of members of the Supervisory Board for the term 2024-2028.</i> - Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2023/<i>Approval of the issuance plan for 2023 stock dividends</i>

			- Thông qua sửa đổi điều 29.1 của Điều lệ Công ty về số lượng thành viên Hội đồng Quản trị/ <i>Approval of the amendment of Article 29.1 of the Company Charter on the number of Board members</i> - Thông qua Sửa đổi Điều 38 của Quy chế Quản trị Nội bộ/ <i>Approval of amending Article 38 of the Internal Regulation on Corporation Governance</i>
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo Bán niên)/ *Board of Directors (Semi Annual report)*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ *Information about the members of the Board of Directors:*

Stt/ No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' members</i> (Nhiệm kỳ 2024-2028/ <i>Term 2024-2028</i>)	Chức vụ/ <i>Position</i> (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) <i>Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Nguyễn Trung Hà/ <i>Mr. Nguyen Trung Ha</i>	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman</i>	25/04/2024	
2	Terence Ting/ <i>Mr. Terence Ting</i>	Phó chủ tịch HĐQT/ <i>Vice Chairman</i> (thành viên HĐQT độc lập/ <i>Independent member of the Board of Directors</i>)	25/04/2024	
3	Nguyễn Thanh Thảo/ <i>Mrs. Nguyen Thanh Thao</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Member of the Board</i>	25/04/2024	
4	Bùi Thị Kim Oanh/ <i>Mrs. Bui Thi Kim Oanh</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Member of the Board</i>	25/04/2024	
5	Ngô Nhật Minh/ <i>Mr. Ngo Nhat Minh</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Member of the Board</i>	25/04/2024	
6	Trần Vinh Quang/ <i>Mr. Tran Vinh Quang</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Member of the Board</i>	25/04/2024	
7	Huỳnh Minh Việt/ <i>Mr. Huynh Minh Viet</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Member of the Board</i> (Thành viên HĐQT độc lập/ <i>Independent member of the Board of Directors</i>)	25/04/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

2.1 Nhiệm kỳ 2019- 23/4/2024/ Term 2019-23/4/2024

Stt/ No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Nguyễn Trung Hà/ <i>Mr. Nguyen Trung Ha</i>	6/6	100%	
2	Đinh Thị Hoa/ <i>Mrs. Dinh Thi Hoa</i>	6/6	100%	
3	Terence Ting/ <i>Mr. Terence Ting</i>	6/6	100%	
4	Nguyễn Thanh Thảo/ <i>Mrs. Nguyen Thanh Thao</i>	6/6	100%	
5	Bùi Thị Kim Oanh/ <i>Mrs. Bui Thi Kim Oanh</i>	6/6	100%	
6	Nguyễn Nam Sơn/ <i>Mr. Nguyen Nam Son</i>	6/6	100%	
7	Phan Minh Tâm/ <i>Mr. Phan Minh Tam</i>	6/6	100%	
8	Nguyễn Thành Nam/ <i>Mr. Nguyen Thanh Nam</i>	6/6	100%	
9	Phạm Hồng Hải/ <i>Mr. Pham Hong Hai</i>	6/6	100%	

2.2 Nhiệm kỳ 24/4/2024- 2028/ Term 24/4/2024 - 2028

Stt/ No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Nguyễn Trung Hà/ <i>Mr. Nguyen Trung Ha</i>	4/4	100%	
2	Terence Ting/ <i>Mr. Terence Ting</i>	4/4	100%	
3	Nguyễn Thanh Thảo/ <i>Mrs. Nguyen Thanh Thao</i>	4/4	100%	
4	Bùi Thị Kim Oanh/ <i>Mrs. Bui Thi Kim Oanh</i>	4/4	100%	
5	Trần Vinh Quang/ <i>Mr. Trần Vinh Quang</i>	4/4	100%	
6	Ngô Nhật Minh/ <i>Mr. Ngo Nhat Minh</i>	4/4	100%	
7	Huỳnh Minh Việt/ <i>Mr. Huynh Minh Viet</i>	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

- HĐQT giám sát việc điều hành và quản lý hoạt động kinh doanh của Tổng Giám Đốc, Ban điều hành thông qua báo cáo, cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất, nhằm đảm bảo thực hiện tuân thủ các Nghị quyết của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông/ *The BOD supervised CEO, Executive Board in operating and managing the business through regular meetings, the Supervisory Board and Internal Audit to ensure complying with Resolutions of the BOD and General Meeting of Shareholders.*
- Ban Giám Đốc báo cáo thường xuyên, định kỳ hoặc theo yêu cầu của HĐQT về hoạt động kinh doanh như đầu tư, kinh doanh nguồn vốn, hoạt động môi giới, tự doanh, tư vấn tài chính, tình hình quản lý điều hành, tài chính, nhân sự và quản trị rủi ro của Công Ty/ *BOM has reported to the Board of Directors regularly, periodically or at requested by the Board of Directors (BOD) about investment, treasury, brokerage, principle investment, financial advisory, operating management, finance, human resources and risk management of the Company.*
- HĐQT và Ban Giám Đốc đã thảo luận các vấn đề quan trọng trong công tác điều hành hoạt động kinh doanh TVS, cụ thể/ *The Board of Directors and the Board of Management have discussed important matter relating to the TVS' operations management as bellows:*

- Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024/ *Organizing Annual General Shareholders Meeting 2024.*
- Kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2023/ *Conducting independent audit on the Financial Statements 2023.*
- Lựa chọn đơn vị Kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2024/ *Selecting company to audit the 2024 financial statements.*
- Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2023/ *Issuance plan for 2023 stock dividends.*
- Xây dựng Chiến lược phân bổ nguồn vốn cho các mảng hoạt động kinh doanh/ *Conducting capital allocation for each business operations.*
- Chấp thuận hạn mức vay vốn và nhận bảo lãnh nước ngoài tại ngân hàng, chấp thuận giao dịch bên liên quan/ *Approving loan limit and granted foreign loan guarantees at Bank, and related party's transactions.*
- Tăng cường hoạt động kiểm soát và quản trị rủi ro trong toàn bộ hoạt động kinh doanh của công ty/ *Enhancing Risk management and internal control activities cover all company's operations.*
- Xây dựng chiến lược số hóa hoạt động để nâng cao công tác quản trị và công ty hoạt động hiệu quả hơn/ *Develop digital transformation strategies to enhance the company's governance and the efficiency.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/ *Activities of the Board of Directors' committees (If any):*

- Hội đồng đầu tư trực thuộc Hội đồng quản trị thảo luận và quyết định vấn đề về đầu tư, kinh doanh vốn của Công ty. Trong nửa đầu năm 2024, Hội đồng đầu tư tiếp tục đẩy mạnh hoạt động đầu tư tự doanh và kinh doanh nguồn vốn/ *Investment Committee ("IC") under the control of the Board of Directors, discussed and decided matters on Company's investment and treasury activities. In first 6 months of 2024, IC is continuously strengthening the principal investment and treasury activities.*
- Ủy ban quản trị rủi ro (QTRR) trực thuộc Hội đồng quản trị rà soát khẩu vị và chính sách rủi ro cho TVS/ *Risk Management Committee is under control of the BOD, reviewing TVS's risk appetite and policy.*
- Ủy ban QTRR đánh giá, xem xét danh sách các rủi ro trọng yếu được nhận diện cùng với kế hoạch hành động để giảm thiểu rủi ro. Đồng thời, giám sát việc thực hiện chính sách, quy trình quản trị rủi ro/ *The Risk Management Committee assesses the list of significant risks identified with the action plans to minimize risks. Simultaneously, the Committee also monitors the implementation of risk management policies & procedures.*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo bán niên)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi Annual report):

Stt/ No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	29012024/NQ-HĐQT	29/1/2024	Điều chỉnh một số nội dung Phương án phát hành Phát hành ESOP theo NQ HĐQT 11122023/NQ-HĐQT/ <i>Amendment of execution plan of issuance for ESOP shares provided at the resolution No. 11122023/NQ-HĐQT</i>	100%
2	22022024/NQ-HĐQT	22/2/2024	Ký kết và thực hiện với các công ty liên kết và người có liên quan/ <i>signing and executing agreement, transactions with afiliated companies & related persons;</i>	100%
3	22022024/NQ-HĐQT-2	22/2/2024	Ngân sách cho chi phí vận hành, đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng và chuyển đổi số/ <i>Budget for annual operation cost, upgrading and development infrastructure and digital transformation</i>	100%
4	01032024/NQ-HĐQT	1/3/2024	Ngày chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHCĐTN/ <i>The record date to attend the AGM 2024</i>	100%
5	02042024/QĐ-CT HĐQT	2/4/2024	Thời gian, địa điểm và tài liệu ĐHCĐ/ <i>Time, venue and materials for AGM</i>	
6	03042024/NQ-HĐQT	3/4/2024	Tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ/ <i>Charter capital increase & charter amendment</i>	100%
7	10042024/NQ-HĐQT	10/4/2024	Sửa đổi chương VIII Quy chế phát hành ESOP 2022/ <i>Amendment of Charter VIII of Regulation for issuance of ESOP in 2022</i>	100%
8	23042024/NQ-HĐQT- 1	23/4/2024	Từ nhiệm của Ông Phạm Hồng Hải khỏi thành viên Hội Đồng Đầu tư và người đại diện vốn góp, đại diện theo ủy quyền của TVS tham dự ĐHCĐ của Finsight/ <i>Mr. Pham Hong Hai's</i>	100%

			<i>resignation from TVS IC and from contributed capital representative/ authorized representative attending GMS, BoD meetings of Finsight</i>	
9	23042024/NQ-HĐQT- 2	23/4/2024	Cử ông Ngô Nhật Minh làm người Đại diện phần vốn của TVS / Người đại diện theo ủy quyền của TVS tham dự họp ĐHCĐ và HĐQT của Finsight/ <i>Appointing Mr. Ngo Nhat Minh to be contributed capital representative/ authorized representative attending GMS, BoD meetings of Finsight</i>	100%
10	23042024/NQ-HĐQT- 3	23/4/2024	Quy định về phê duyệt của HĐQT cho các khoản đầu tư vốn cổ phần và cổ phần chuyển đổi/ <i>Regulation on IC 's approvals for private equity investments and convertible stocks</i>	100%
11	25042024/NQ-HĐQT	25/4/2024	Bầu chủ tịch và phó Chủ tịch HĐQT/ <i>Electing Chairrman and vice chairman of TVS Board</i>	100%
12	07052024/NQ-HĐQT	7/5/2024	Phương án trả cổ tức 2023 bằng cổ phiếu/ <i>Share issue plan for 2023 stock dividend</i>	100%
13	07062024//NQ-HĐQT	7/6/2024	Hạn mức vay vốn và nhận bảo lãnh tại các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước/ <i>loan & gurantee limit at domestic and foreign credit institutions, other organizations and individuals</i>	100%
14	18062024/NQ-HĐQT	18/6/2024	Tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ/ <i>Charter capital increase & charter amendment</i>	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm)/Supervisory Board (Annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Information about members of Supervisory Board:

Danh sách thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2028/ List of Supervisory Board's members for the period from 2024 – 2028:

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Supervisory Board</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông Đỗ Việt Hùng <i>Mr. Do Viet Hung</i>	Trưởng BKS <i>Head</i>	25/04/2024	MBA trường Insead tại Pháp/MBA at Insead University in France
2	Bà Trần Thị Hồng Nhưng <i>Mrs. Tran Thi Hong Nhưng</i>	Thành viên <i>Member</i>	25/04/2024	Cử nhân Tài Chính Doanh Nghiệp Đại Học Kinh Tế HCM/ Bachelor of Business Finance, University of Economics, Ho Chi Minh City
3	Ông Bùi Thế Toàn <i>Mr. Bui The Toan</i>	Thành viên <i>Member</i>	25/04/2024	MBA - Đại học mở Malaysia/ MBA of Open University of Malaysia

2. Cuộc họp của BKS/Meetings of Supervisory Board

BKS TVS đã thực hiện 1 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của các thành viên và trao đổi các công việc theo thẩm quyền được giao.

TVS's Supervisory Board organized 1 meeting to discuss work under its delegated authorities with 100% participation of members.

Stt No.	Thành viên BKS toán <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Đỗ Việt Hùng <i>Mr. Do Viet Hung</i>	1/1	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Hồng Nhung <i>Mrs. Tran Thi Hong Nhung</i>	1/1	100%	100%	
3	Ông Bùi Thế Toàn <i>Mr. Bui The Toan</i>	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ *Monitoring Board of Directors, Board of Management, and shareholders by Supervisory Board:*

- Giám sát việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024/ *Supervising the organization of Annual General Meeting of Shareholders 2024*
- Giám sát việc triển khai nghị quyết ĐHCĐ/ *Supervising the implement of AGM Resolutions*
- Giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc/ *Supervising the Company's finance, the legality in activities of Board of Directors, Board of Management*
- Thực hiện kiểm tra và giám sát việc lập báo cáo tài chính Quý, bán niên và năm TVS/ *Supervising the preparation of quarterly, semi-annual, annual TVS financial statement*
- Giám sát việc công bố thông tin và giao dịch với các bên liên quan/ *Supervising the disclosure of information and related parties' transactions.*
- Đại diện BKS tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT hàng quý và theo yêu cầu để nắm tình hình hoạt động của Công ty/ *Representatives of Supervisory Board participated in all BOD quarterly meetings and at the request to understand the Company's operations.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *the coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors, and other managers:*

Ban điều hành và các bộ phận nghiệp vụ đã cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho BKS được tiếp cận với tài liệu để kiểm tra, giám sát kịp thời nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông. BKS đã kiến nghị những thay đổi cần thiết trong các lĩnh vực Kiểm soát nội bộ, Quản trị rủi ro và nâng cao chất lượng Quản trị doanh nghiệp tại TVS/ *The Board of Management and functional divisions supplied full information and facilitated the Supervisory Board to access documents for checking and supervising to ensure the Company's operations to be suitable and meet the shareholders' rights and benefits. The Supervisory Board has requested necessary changes in internal control, risk management and enhanced the quality of corporate governance at TVS.*

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Board of Supervisors*)(if any):
Không/No.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
1	Bà Nguyễn Thanh Thảo <i>Mrs. Nguyen Thanh Thao</i>	22/10/1976	Cử nhân kinh tế tại Moscow State University of Foreign Affairs (MGIMO), Nga và MBA tại California/ <i>Bachelor of economics at Moscow State University of Foreign Affairs (MGIMO), Russia and MBA in California</i>	08/03/2023
2	Ông Ngô Nhật Minh/ <i>Mr. Ngo Nhat Minh</i>	09/06/1986	Thạc sĩ chuyên ngành Kỹ thuật và Mô hình tài chính Trường Kinh doanh Toulouse và ISAE-SUPAERO/ <i>Master in Engineering and Financial Modeling from Business School of Toulouse and ISAE-SUPAERO</i>	24/04/2023

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Ông Tô Quốc Tuấn <i>Mr. To Quoc Tuan</i>	24/01/1981	Cử nhân Kế toán-Kiểm toán trường Đại học Kinh tế Hồ Chí Minh/ <i>Bachelor of Accounting-Auditing of Ho Chi Minh University of Economics</i>	18/08/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các khóa đào tạo nội bộ theo quy định về quản trị công ty/ *Board of Directors, the Supervisory Board, Board of Management, other managers and secretaries participated internal training courses in accordance with regulations on corporate governance.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Annual report) and transactions of affiliated persons of the Company

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ The list of affiliated persons of the Company:

STT No	Tên tổ chức/cá nhân organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu ID card No./Passport No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relation-ship with the Company
1	Ông Nguyễn Trung Hà / Mr. Nguyen Trung Ha	042C000747	Chủ tịch HĐQT / Chairman of BOD	001062029103	01/05/2021	Hà Nội	96 Lĩnh Lang - Cổng Vị - Ba Đình - Hà Nội	9	10	11	12
2	Terence Ting / Mr. Terence Ting	042FID7986	Phó Chủ tịch HĐQT/Vice Chairman of the BOD	673722932	10/02/2021	USA	1st floor, Flat D, 3 Headland Road, Repulse Bay, Hong Kong	24/04/2024			
3	Bà Bùi Thị Kim Oanh/ Mrs. Bui Thi Kim Oanh	042C008369	TV HĐQT/ Member of BOD	031159006124	07/10/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	C7/25 Láng Hạ, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	24/04/2024			
4	Bà Nguyễn Thanh Thảo/ Mrs. Nguyen Thanh Thao	042C802210	TV HĐQT/ Member of BOD Tổng GD/ CEO	001176049493	26/12/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	168/7 Đường Nguyễn Gia Trí, P. 25, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	24/04/2024			

5	Ngô Nhật Minh/Mr. Ngo Nhat Minh	042C008688	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc/Member of BOD, Deputy General Manager	001086015474	10/05/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	P708 Nơ 6B BD Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	24/04/2024		
6	Trần Vinh Quang/Mr. Tran Vinh Quang	042C802779	Thành viên HĐQT/Member of BOD	079082038004	10/05/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	96H/7/4 Quang Trung GV HCM	24/04/2024		
7	Huỳnh Minh Việt/Mr. Huynh Minh Viet		Thành viên HĐQT/Member of BOD	049083000117	08/09/2022		902-B-2002-H9c11 KTĐt Tây Hồ Tây, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	24/04/2024		
8	Ông Phạm Hồng Hải/ Mr. Pham Hong Hai	042C008262	Phó Chủ tịch HĐQT/Vice Chairman of the BOD	031074006754	03/08/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	38/28 Nguyễn Văn Trỗi, P15, Q. Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	26/04/2022	24/04/2024	
9	Ông Phan Minh Tâm/Mr. Phan Minh Tam		TV HĐQT/Member of BOD	001069014918	26/09/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số nhà 2510, tầng 25 chung cư tòa Diamond Flower, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	29/03/2019	24/04/2024	
10	Ông Nguyễn Nam Sơn/Mr. Nguyen Nam Son		TV HĐQT/Member of BOD	548792988	15/11/2016	Mỹ	Estella 4B, 304 Xa lộ Hà Nội, P. An Phú, TP. Thủ Đức, TP.HCM	29/03/2019	24/04/2024	

11	Ông Nguyễn Thành Nam/ Mr. Nguyen Thanh Nam		TV HĐQT/ Member of BOD	036061002844	20/09/2022	Hà Nội	40/12 Đào Tấn, Ba Đình, Hà Nội	29/03/2019	24/04/2024	
12	Bà Đinh Thị Hòa/Mrs. Đinh Thị Hòa	042C886688	TV HĐQT/ Member of BOD	001161034198	11/11/2021	Hà Nội	Số 3 Cao Bá Quát - Ba Đình - Hà Nội	29/03/2019	24/04/2024	
13	Ông Tô Quốc Tuấn/ Mr. To Quoc Tuan	042C824181	Giám đốc Tài chính kiểm Kế toán trưởng/ CFO cum Chief Accountant	072081002725	10/07/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	232/19 Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	22/07/2022		
14	Ông Đỗ Việt Hùng/Mr. Do Viet Hung	042C808393	Trưởng BKS/Head of Board of Supervisors	079056007407	23/09/2020	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 2A1-2-16, tòa nhà Grandview B, đường Nguyễn Đức Cảnh, Phú Mỹ Hưng, phường Tân Phong, Quận 7, TPHCM	24/04/2024		
15	Bà Trần Thị Hồng Nhung/Mrs. Tran Thị Hong Nhung	042C800279	Thành viên Ban Kiểm soát /Member of Board of Supervisors	049179000204	13/08/2019	TCCS	LD03.11 Lexington Resident, 72 Mai Chí Thọ, P. An Phú Q2, HCM	24/04/2024		
16	Ông Bùi Thế Toàn/ Mr. Bui The Toan	042C845678	Thành viên BKS/Membe r of Board of Supervisors	066081000112	11/02/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	177B Thích Quảng Đức, Phường 4, Quận Phú Nhuận, Tp. HCM	24/04/2024		
17	Bùi Thị Trang/Ms Bui Thị Trang		Người phụ trách quản trị công ty/Person in charge of company adminstrati on	225607143	09/08/2012	Khánh Hòa	Xuân Đông, Vạn Hưng, Vạn Ninh, Khánh Hòa	08/02/2023		

18	Lê Thị Tuyết Nhung/Ms Le Thi Tuyet Nhung	042C000061	Người ủy quyền công bố thông tin/Person Authorized to Disclose Information	044183000030	20/07/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	P, 504 H9, KĐT Việt Hưng, Giang Biên, Long Biên, Hà Nội	01/03/2023			
19	CTCP Quản Lý Quỹ Thiên Việt (TVAM)/ Thien Viet Asset Management	042C686868		15/UBCK-GPHDQLQ	28/12/2006	Ủy ban chứng khoán Nhà nước	Lầu 9, 63A Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu quận 3, TP.HCM				Công ty con/Subsidiaries
20	Công ty Cổ phần Xếp hạng Tín nhiệm Thiên Minh/ Thien Minh Credit Rating JSC			0109307286	14/08/2020	Sở KH&ĐT Hà Nội/DPI Hanoi	Tòa nhà Harec, số 4 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội				TVS sở hữu trên 10% Thiên Minh/ TVS own more than 10% stocks of Thien Minh
21	Công ty Cổ phần Camellia Wealth/ Camellia Wealth JSC			0317657066	19/01/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư HCM	Lầu 7, Tòa nhà Bitexco Nam Long, số 63A Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam				TVS sở hữu trên 10% Camellia/ TVS own more than 10% stocks of Camellia

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operation or equivalent legal documents (As for organisations).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization / individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relations hip with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.* date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
1	Công ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Thiên Việt/ Thien Viet Asset Management JSC	Công ty con/ Subsidiaries	15/UBCK- GPHDQLQ	Lầu 9, Tòa nhà Bitexco Nam Long, 63A Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Quận 03, TP.HCM, Việt Nam	Bán niên năm 2024/ Half year 2024	Nghị quyết số/ Resolution No: 22022024/NQ- HĐQT	- Phí quản lý danh mục/ Portfolio management fee: 3,54 tỷ/ Billion VND - Phí lưu ký, giao dịch/Depository fee: 0,002 tỷ/Billion VND - Cổ tức/ Dividend: 132,4 tỷ/Billion VND	- Giao dịch thường xuyên trong 6 tháng đầu năm 2024/ Frequent transactions in half- year 2024 -Nội dung, số lượng, tổng



2	Công ty Cổ phần Finsight/ Finsight JSC	Công ty con/ Subsidiaries	0316449345	Lầu 7, Tòa nhà Bitexco Nam Long, 63A Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Quận 03, TP.HCM, Việt Nam	Bán niên năm 2024/ Haft year 2024	Nghị quyết số/ Resolution No: 22022024/NQ-HĐQT	Phí môi giới chứng khoán/ Commission fee: 0,035 tỷ/ Billion VND	giá trị giao dịch: số liệu được tổng hợp từ báo cáo tài chính riêng quý 2 - 2024 (đã CBT)/ Content, quantity, and total transaction value: data collected from separate financial statements for the second quarter of 2024 (disclosed)
					Bán niên năm 2024/ Haft year 2024	Nghị quyết số/ Resolution No: 22022024/NQ-HĐQT	Mua bán chứng khoán/ Buying and selling stocks: 7,55 tỷ/ Billion VND	
					Bán niên năm 2024/ Haft year 2024	Nghị quyết số/ Resolution No: 22022024/NQ-HĐQT	Đặt cọc mua cổ phần ưu đãi/ Deposit to buy preferred shares: 67 tỷ/ Billion VND	
					Bán niên năm 2024/ Haft year 2024	Nghị quyết số/ Resolution No: 22022024/NQ-HĐQT	Cổ tức/ Dividend: 17,35 tỷ/ Billion VND	
					Bán niên năm 2024/ Haft year 2024	Nghị quyết số/ Resolution No: 22022024/NQ-HĐQT	Mua bán trái phiếu/ Buying and selling bonds: 469,13 tỷ/ billion VND	
					Bán niên năm 2024/ Haft year 2024	Nghị quyết số/ Resolution No: 22022024/NQ-HĐQT	Mua bán chứng khoán/ Buying and selling stocks: 129,98 tỷ/ Billion VND	
3	Công ty Cổ phần Camellia/ Camellia JSC	Người liên quan / Affiliated persons	0317657066	Lầu 7, Tòa nhà Bitexco Nam Long, số 63A Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Bán niên năm 2024/ Haft year 2024	Nghị quyết số/ Resolution No: 22022024/NQ-HĐQT		
					Bán niên năm 2024/ Haft year 2024	Nghị quyết số/ Resolution No: 22022024/NQ-HĐQT		

4	Quỹ Đầu tư Tăng trưởng Thiên Việt 3/ <i>Thien Viet Growth Investment Fund 3</i>	Người liên quan / <i>Affiliated persons</i>	69/GCN- UBCK	Lầu 9, Tòa nhà Bitexco Nam Long, số 63A Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Bán niên năm 2024/ <i>Haft year 2024</i>	Nghị quyết số/ <i>Resolution No:</i> 22022024/NQ- HĐQT	Lợi tức/Dividend: 1,29 tỷ/ <i>Billion VND</i>	
5	Quỹ Đầu tư Tăng trưởng Thiên Việt 4/ <i>Thien Viet Growth Investment Fund 4</i>	Người liên quan / <i>Affiliated persons</i>		Lầu 9, Tòa nhà Bitexco Nam Long, số 63A Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Bán niên năm 2024/ <i>Haft year 2024</i>	Nghị quyết số/ <i>Resolution No:</i> 22022024/NQ- HĐQT	Lợi tức/Dividend: 2,55 tỷ/ <i>Billion VND</i>	

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.

Stt/ No.	Người thực hiện giao dịch/ <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ/ <i>Relationship with internal persons</i>	Chức vụ tại CTNY/ <i>Position at the listed Company</i>	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No. /Passport No., date of issue, place of Issue	Địa chỉ/ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát/ <i>Name of subsidiaries or companies</i>	Thời điểm giao dịch/ <i>Time of transaction</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
-------------	--	---	--	---	----------------------------	---	---	---	-------------------------

1	Công ty Cổ phần Finsight/ Finsight JSC	Bà Nguyễn Thanh Thảo - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Thiên Việt (TVAM) và là Chủ tịch HĐQT Finsight. Ms. Nguyen Thanh Thao – Chairman of BOD of Thien Viet Asset management JSC (TVAM), Finsight.		15/UBCK-GPHDQLQ	Lầu 9, Tòa nhà Bitexco Nam Long, 63A Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Quận 03, TP.HCM, Việt Nam	Công ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Thiên Việt/ Thien Viet Asset (TVAM)	Bán niên năm 2024/ Half year 2024	Phí quản lý danh mục/ Portfolio management fee: 6,17 tỷ/ Billion VND Đặt cọc mua cổ phần ưu đãi/Deposit to buy preferred shares: 60 tỷ/Billion VND Cổ tức/ Dividend: 190,66 tỷ/ Billion VND	
---	--	--	--	-----------------	--	--	---	---	--

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/Transactions between the Company and other objects: Không có/ None.

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm)/ Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty/ The list of internal persons and their affiliated persons

Sit No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú/Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
I	Hội đồng quản trị (BOD)									
1	Ông Nguyễn Trung Hà/Mr. Nguyen Trung Ha		Chủ tịch/Chairman					44,524,034	29.33	
1.01	Nguyễn Thị Việt Liên/Mrs Nguyen Viet Lien		Vợ/Wife					-	-	
1.02	Nguyễn Lý Hiền Nga/Miss Nguyen Ly Hien Nga		Con/Daughter					-	-	
1.03	Nguyễn Hồ Linh Giang/Miss Nguyen Ho Linh Giang		Con/Daughter					-	-	
1.04	Dương Thị Mai/ Ms. Duong Thi Mai		Mẹ vợ/ Mother in law					-	-	
1.05	Nguyễn Trung Anh/Mr- Nguyen Trung Anh		Anh/Brother					21,611	0.01	
1.06	Lê Thị Nguyễn Phương/ Ms. Le Thi Nguyen Phuong		Chị dâu/ Sister in law					-	-	

1.07	Nguyễn Trung Thành/Mr Nguyen Trung Thanh		Em/Brother						124,462	0.08	
1.08	Nguyễn Thị Thu Hằng/ Ms. Nguyen Thi Thu Hang		Em dâu/ Sister in Law						-	-	
1.09	Phan Châu Thành/Mr Phan Chau Thanh		Con rể/Son in Law						-	-	
1.1	Công ty Cổ phần Carbon Việt Nam/ Carbon Viet Nam JSC		Thành Viên HDQT/Member of BOD	09/07/2012	0103933921		Sở KH&ĐT Hà Nội/ DPI Hanoi	Tầng 10, Tòa nhà TTC, Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội	-	-	
1.11	Công ty cổ phần Hồ Toán / Hồ Toán JSC		Chủ Tịch HDQT/ Chairman of BOD	14/03/2016	5000824408		Tuyên Quang	Thôn Yên Phú Xã An Tường, Tuyên Quang	-	-	
1.12	Công ty Cổ phần Xếp hạng Tín nhiệm Thiên Minh/Thiên Minh Credit Rating JSC		Chủ Tịch HDQT/ Chairman of BOD	14/08/2020	0109307286		Sở KH&ĐT Hà Nội/ DPI Hanoi	Tòa nhà Harec, số 4 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội	-	-	
2	Terence Ting		Phó Chủ tịch HDQT/Vice Chairman of the BoD						-	-	
2.01	Ava TING FUNG Pui Yuk		Mẹ/Mother						-	-	
2.02	Grace Lu TING		Vợ/Wife						-	-	
2.03	Aidan Jizhong TING		Con/Child						-	-	
2.04	Sebastian Jixiao TING		Con/Child						-	-	
2.05	Valence Private Investments Limited		Giám đốc/ Director	14/02/2018	2656345		Hongkong	Room 808, 8/F., C C Wu Building 302-308 Hennessy Road, Wanchai, Hong Kong	-	-	

2.06	CTCP Dịch vụ Trực tuyến/Online Mobile Services JSC		TV HĐQT/ BoD Member	0305289153	26/10/2007	Sở KHĐT, TP. HCM	Tầng 6,8 Hoàng Văn Thái, P.Tân Phú, Q.7, Tp.Hồ Chí Minh	-	-
3	Bà Bùi Thị Kim Oanh/Mrs. Bui Thi Kim Oanh		Thành viên HĐQT/Member of BOD					1,499,527	0.99
3.01	Lê Đình Long/Mr. Le Dinh Long		Chồng/Husband					-	-
3.02	Lê Thành Nam/ Mr. Le Thanh Nam		Con/Son					-	-
3.03	Bùi Ngọc Giao/Mr. Bui Ngoc Giao		Bố/Father					-	-
3.04	Phạm Thị Nụ/Mrs Pham Thi Nu		Mẹ/Mother					-	-
3.05	Bùi Hồng Yến/Mrs Bui Hong Yen		Em gái/Sister					-	-
3.06	Chăn Quyết Thắng/Ms Chan Quyết Thắng		Em rể/Brother in Law					-	-
3.07	Trương Thị Thu Trang/ Ms Trương Thi Thu Trang		Con dâu/Daughter in Law					-	-
4	Bà Nguyễn Thanh Thảo/ Mrs. Nguyen Thanh Thao		Thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc/Member of BOD, General Director					1,772,756	1.17
4.01	Nguyễn Mạnh Cường/Mr Nguyen Manh Cuong		Cha/Father					-	-
4.02	Nguyễn Thị Thanh Hương/Mrs Nguyen Thanh Huong		Mẹ/Mother					-	-

4.03	Nguyễn Thanh Bình/Miss Nguyen Thanh Binh	Em/Sister						-	-	
4.04	Nguyễn Evelyn/Miss Nguyen Evelyn	Con/Daughter						-	-	
4.05	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Thiên Việt/Thien Viet Asset management JSC	Chủ tịch HĐQT/Chairwoman of BOD	15/UBCK-GP/HĐQLQ	28/12/2006	UBCKNN	Lầu 9, 63A Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP.HCM		-	-	
4.06	Công ty cổ phần Finsight/ Finsight JSC	Chủ tịch HĐQT/Chairwoman of BOD	0316449345	20/08/2020	Sở KHĐT HCM	Lầu 7, Tòa nhà Bitexco Nam Long, 63A Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh		-	-	
5	Ngô Nhật Minh/Mr Ngo Nhat Minh	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc/Member of BOD, Deputy General Manager						182,952	0.12	
5.01	Mai Thanh Nga/Ms Mai Thanh Nga	Vợ/Wife						60	0.00	
5.02	Ngô Nhật Đăng/Mr Ngo Nhat Dang	Con trai/Son						-	-	
5.03	Ngô Phương Vy/Ms Ngo Phuong Vy	Con/ Daughter						-	-	
5.04	Hà Thị Kim Hạnh/Ms Ha Thi Kim Hanh	Mẹ đẻ/Mother						-	-	
5.05	Ngô Thế Khanh/Mr Ngo The Khanh	Bố đẻ/Father						-	-	
5.06	Trịnh Minh Đức/Ms Trinh Minh Duc	Anh trai/ Brother						-	-	

5.07	Mai Công Mừng/Ms Mai Cong Mung	Bố vợ/ Father in law						-	-	
5.08	Hoàng Thị Thanh Hương/Ms Hoang Thị Thanh Huong	Mẹ vợ/ Mother in law						-	-	
5.09	Mai Hoàng Công Minh/Mr Mai Hoang Cong Minh	Anh rể/ Brother in law						-	-	
5.10	Đinh Thị Lan Hương/Ms Dinh Thị Lan Huong	Chị dâu/Sister in Law						-	-	
5.11	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Thiên Việt/ Thiên Viet Asset management JSC	Thành Viên HĐQT/Member of BOD	15/UBCK- GPĐHQQLQ	28/12/2006	UBCKNN	Lầu 9, 63A Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP.HCM		-	-	
6	Trần Vinh Quang/Mr Tran Vinh Quang	Thành viên HĐQT/Member of BOD						313,347	0.21	
6.01	Trần Xuân Đài/Mr Tran Xuan Dai	Bố/Father						-	-	
6.02	Đặng Thị Minh Cử/Ms Dang Thi Minh Cu	Mẹ/Mother						-	-	
6.03	Trần Thị Hồng Hạnh/Ms Tran Thi Hong Hanh	Chị/Sister						-	-	
6.04	Trần Đại Phúc/Mr Tran Dai Phuc	Anh/Brother						-	-	
6.05	Trần Thị Thanh Xuân/Ms Tran Thi Thanh Xuan	Em/Sister						-	-	
6.06	Nguyễn Thị Ngọc Diệp/Ms Nguyen Thị Ngoc Diep	Vợ/Wife						-	-	

6.07	Trần Bảo Khang/Mr Tran Bao Khanh		Con/Son						-	-	
6.08	Nguyễn Giang Hoài/Mr Nguyen Giang Hoai		Bố vợ/ Father in law						-	-	
6.09	Nguyễn Thị Thu/Ms Nguyen Thi Thu		Mẹ vợ/ Mother in law						-	-	
6.10	Nguyễn Ngọc Hiếu/Mr Nguyen Ngoc Hieu		Em vợ/ Brother in law						-	-	
6.11	Vũ Hồng Dân/Mr Vu Hong Dan		Em rể/Brother in Law						-	-	
6.12	CTCP Quản lý Quỹ Thiên Việt/ Thien Viet Asset management JSC		Tổng Giám đốc /General Director						-	-	
6.13	Quỹ Đầu tư Tăng trưởng Thiên Việt 3/Thien Viet 3 Growth Fund		Người điều hành quỹ/ Fund Manager						-	-	
6.14	Quỹ Đầu tư Tăng trưởng Thiên Việt 4/Thien Viet 4 Growth Fund		Người điều hành quỹ/ Fund Manager						-	-	
7	Huỳnh Minh Việt/Mr Huynh Minh Viet		Thành viên HĐQT/Member of BOD						-	-	
7.01	Nguyễn Thị Mai Anh/Ms Nguyen Thi Mai Anh		Vợ/Wife						-	-	
7.02	Huỳnh Nguyễn Minh Anh/Mr Huynh Nguyen Minh Anh		Con/Son						-	-	
7.03	Huỳnh Nguyễn Thị Phuong/Ms Huynh Nguyen Thi Phuong		Con/Daughter						-	-	

7.04	Huỳnh Minh Đạo/Mr Huynh Minh Dao	Con/Son					-	-	
7.05	Huỳnh Trung/Mr Huynh Trung	Bố/Father					-	-	
7.06	Nguyễn Thị Hoa/Ms Nguyen Thi Hoa	Mẹ/Mother					-	-	
7.07	Huỳnh Minh Phước/Mr Huynh Minh Phuoc	Anh/Brother					-	-	
7.08	Huỳnh Minh Vương/Mr Huynh Minh Vuong	Em/Brother					-	-	
7.09	Nguyễn Văn Việt/Mr Nguyen Van Viet	Bố vợ/ Father in law					-	-	
7.10	Nguyễn Thị Nhiên/Ms Nguyen Thi Nien	Mẹ vợ/ Mother in law					-	-	
7.11	Công ty CP Leadvisorsancet Hospitality Holdings/Leadvisor sancet Hospitality Holdings JSC	Tổng giám đốc, TV HĐQT/Director, Member of BOD	0102672875	07/03/2008			-	-	Tầng 23, Tòa nhà Leadvisor Tower, Số 643 Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội
7.12	Công ty CP One Capital Hospitality/One Capital Hospitality JSC	TV HĐQT/Member of BOD	0800338780	24/07/2006			-	-	Tầng 23, Tòa nhà Leadvisor Tower, Số 643 Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội
7.13	Công ty CP Ioffice/Ioffice JSC	TV HĐQT/Member of BOD	0106920494	03/08/2015			-	-	Tầng 3, Tháp G2, Tòa nhà Five Star, Số 02 Kim Giang, Phường Kim Giang, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội
7.14	Công ty CP Wecare 247/Wecare 247 JSC	TV HĐQT/Member of BOD	0314709929	01/11/2017			-	-	273 Bùi Đình Túy, Phường 24, Quận Bình Thạnh, Thành Phố Hồ Chí Minh

II	Ban điều hành (BOM)								-	-	
8	Bà Nguyễn Thanh Thảo/ Mrs. Nguyen Thanh Thao					Thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc/Member of BOD, General Director			1,772,756	1.17	
9	Ngô Nhật Minh/Mr Ngo Nhat Minh					Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám Đốc/Member of BOD, Deputy General Manager			182,952	0.12	
10	Tô Quốc Tuấn/Mr To Quoc Tuan					Giám đốc Tài chính kiểm Kế toán trưởng/ CFO cum Chief Accountant			43,000	0.03	
10.1	Tiêu Thu Vân/Ms Tieu Thu Van					Mẹ/ Mother			-	-	
10.2	Lê Thị Anh Phuong/Ms Le Thi Anh Phuong					Vợ/ Wife			-	-	
10.3	Tô Minh Túc/Mr To Minh Tuc					Con/ Son			-	-	
III	Ban Kiểm soát/ Board of Supervisors								-	-	
11	Đỗ Việt Hùng/Mr Do Viet Hung					Trưởng Ban Kiểm soát/ Head of Board of Controllers			20,585	0.01	
11.01	Lâm Thị Tú Kiều/ Ms. Lam Thi Tu Kieu					Vợ/Wife			-	-	
11.02	Đỗ Thị Tuyết Huong/Mrs Do Thi Tuyet Huong					Em/Sister			-	-	



11.03	CTCP Marketing Mặt trời Vàng/ Goldsun	Thành viên HĐQT/Member of BOD						-	-	
11.04	Công ty Truyền thông Tập trung Mặt trời vàng/Goldsun Focus Media	TV HĐQT Độc lập/ Independent Member of BOD						-	-	
11.05	CTCP Truyền thông Ánh mặt trời vàng/Goldsun Framedia	TV HĐQT Độc lập/ Independent Member of BOD						-	-	
11.06	CTCP Quản lý quỹ đầu tư Long Vân/Long Van Asset management JSC	Chủ tịch HĐQT/Chairman						-	-	
11.07	Bà Đỗ Tuyết Lan/ Ms. Do Tuyet Lan	Chị ruột/ Sister						-	-	Không có thông tin
11.08	Trần Thoại Duy Bảo/Mr. Tran Thoai Duy Bao	Anh rể/ Brother in law						-	-	
11.09	Ông Đỗ Việt Tâm/ Mr. Do Viet Tam	Em ruột/ Brother						-	-	
11.10	Bà Nguyễn Thị Mai Anh/Ms. Nguyen Thi Mai Anh	Em dâu/ Sister in Law						-	-	Không có thông tin
11.11	Ông Lâm Minh Pháo/ Mr. Lam Minh Phao	Bố vợ/ Father in law						-	-	
11.12	Bà Quách Thị Thủy/ Mrs. Quach Thi Thuy	Mẹ vợ/ Mother in law						-	-	
12	Bà Trần Thị Hồng Nhung/ Mrs. Tran Thi Hong Nhung	Thành viên Ban Kiểm soát/Member of Board of Controller						432,762	0.29	

12.01	Hồ Thị Thanh Tuyết/Mrs Ho Thi Thanh Tuyet		Mẹ/Mother					-	-	
12.02	Phùng Quán/Mr Phung Quan		Chồng/Husband					-	-	
12.03	Phùng Nam Khánh/ Mr Phung Nam Khanh		Con/Son					-	-	Còn nhỏ
12.04	Phùng Văn Khánh /Ms Phung Van Khanh		Con/ Daughter					-	-	Còn nhỏ
12.05	Trần Thị Tuyết Nhưng/Mrs Tran Thi Tuyet Nhung		Em/Sister					-	-	
12.06	Nguyễn Văn Thanh Phuong/Mr.Nguyen Van Thanh Phuong		Em rể/Brother in law					-	-	
12.07	Trần Quốc Cường/Mr Tran Quoc Cuong		Em/ Brother					-	-	
12.08	Lê Thị Thắm/Ms. Le Thi Tham		Em dâu/ Sister in law					-	-	
12.09	Công ty CP Finsight/ Finsight JSC		TV HĐQT/ Member of BOD	0316449345	20/08/2020	Sở KHĐT HCM	Lầu 7, Tòa nhà Bitexco Nam Long, 63A Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	-	-	
12.10	Phùng Tiết/Mr.Phung Tiet		Ba chồng/ Father in law					-	-	
12.11	Nguyễn Thị Chít/Mrs. Nguyen Thi Chit		Mẹ chồng/ Mother in law					-	-	
13	Bùi Thế Toàn/Mr Bui The Toan		Thành viên BKS/Member of Board of Controller					10,000	0.01	

13.01	Dương Thị Kim Ngân/Ms Duong Thi Kim Ngan		Vợ/Wife						0	-	
13.02	Bùi Thế Khang/Mr Bui The Khang		Con/Child						0	-	Còn nhỏ
13.03	Bùi Thế Anh/Mr Bui The Anh		Con/Child						0	-	Còn nhỏ
13.04	Bùi Thế Vĩnh/Mr Bui The Vinh		Bố đẻ/Father						0	-	
13.05	Phạm Thị Minh Hưng/Ms Phạm Thị Minh Hưng		Mẹ đẻ/Mother						0	-	
13.06	Bùi Thị Hạnh Trinh/Ms Bui Thi Hanh Trinh		Chị gái/Sister						0	-	
13.07	Huỳnh Văn Hiệp/Mr Huynh Van Hiep		Anh rể/ Brother in law						0	-	
13.08	Bùi Thị Thùy Trang/Ms Bui Thi Thuy Trang		Chị gái/Sister						0	-	
13.09	Dương Quốc Toàn/Mr Duong Quoc Toan		Anh rể/ Brother in law						0	-	
13.10	Bùi Thế Huy/Mr Bui The Huy		Anh trai/ Brother						0	-	
13.11	Lê Thị Thu Hà/Ms Le Thi Thu Ha		Chị dâu/Sister in Law						0	-	
13.12	Bùi Thị Ngọc Dung/Ms Bui Thi Ngoc Dung		Chị gái/Sister						0	-	

13.13	Nguyễn Thị Kim Loan/Ms Nguyễn Thị Kim Loan	Mẹ vợ/ Mother in law	15/UBCK-GPHĐQLQ	28/12/2006	UBCKNN	Lầu 9, 63A Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM	0	-	
13.14	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Thiên Việt/Thien Viet asset Management	Trưởng BKS/Head of Board of Supervisors					-	-	
14	Bùi Thị Trang/Ms Bùi Thị Trang	Người phụ trách quản trị công ty/Person in charge of company administration					-	-	
14.01	Bùi Quốc Việt/Mr Bùi Quoc Viet	Bố đẻ/Father					0	-	
14.02	Lê Thị Hà/Ms Le Thi Ha	Mẹ đẻ/Mother					0	-	
14.03	Bùi Thị Hồng Vân/Ms Bùi Thị Hong Van	Chị gái/Sister					0	-	
14.04	Bùi Thị Thanh Huyền/Ms Bùi Thị Thanh Huyen	Chị gái/Sister					0	-	
14.05	Kiều Xuân Hoàng Việt/Mr Kieu Xuan Hoang Viet	Anh rể/ Brother in law					0	-	
14.06	Vũ Trọng Nguyên/Mr Vu Trong Nguyen	Anh rể/ Brother in law					0	-	
15	Lê Thị Tuyết Nhung/Ms Le Thi Tuyet Nhung	Người ủy quyền công bố thông tin/Person Authorized to Disclose Information					20,068	0.01	
15.01	Bùi Tuấn Đạt/Mr Bùi Tuan Dat	Chồng/Husband					0	-	
15.02	Bùi Nam Phong/Mr Bùi Nam Phong	Con trai/Son					0	-	

15.03	Bùi Minh Khôi/Mr Bui Minh Khoi		Con trai/Son					0	-	
15.04	Lê Thanh Tinh /Mr Le Thanh Tinh		Bố đẻ/Father					0	-	
15.05	Phạm Thị Hồng Vân/Ms Phạm Thị Hong Van		Mẹ đẻ/Mother					0	-	
15.06	Lê Thị Mai Giang/Ms Le Thi Mai Giang		Em gái/Sister					0	-	
15.07	Trần Việt Đức/Mr Tran Viet Duc		Em rể/Brother in law					0	-	
15.08	Bùi Quang Vinh/Mr Bui Quang Vinh		Bố chồng/Father in law					0	-	
15.09	Lâm Thị Nhung/Ms Lam Thi Nhung		Mẹ chồng/ Mother in law					0	-	

(*) Theo dữ liệu tại VSDC ngày 25/06/2024

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company

Stt No.	Người thực hiện giao dịch/ <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ/ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ/ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường...)/ <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i> (*)	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Đình Thị Hoa	Thành viên HĐQT	13,380,862	8.84%	19,971,326	13.20%	Đình Thị Hoa

(*) Theo dữ liệu tại VSDC ngày 25/06/2024

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues
Không có/ None.

Nơi nhận:

Recipients:

- ...;
- Lưu: VT, ...
- Archived: ...

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Signature, full name and seal)



NGUYỄN TRUNG HÀ

